

Số: 366 /SGDĐT-TTr
V/v báo cáo tình hình thực hiện
Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT
Về quản lý dạy thêm, học thêm

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện công văn số 965/BGDDT-GDTrH ngày 13/3/2018 về việc báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 về quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT) và Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT về quản lý DTHT (*Thông tư 17*)

1. Công tác chỉ đạo và ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý của địa phương

Hoạt động dạy thêm học thêm (DTHT) thuộc chương trình giáo dục phổ thông không phải là nhiệm vụ được cấp quản lý Nhà nước về giáo dục giao trách nhiệm cho cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường, cơ sở giáo dục công lập nói chung, nhà giáo, người học thực hiện (Luật Giáo dục; Điều lệ nhà trường, cơ sở giáo dục không điều chỉnh về quyền, nghĩa vụ, nhiệm vụ liên quan đến DTHT).

Hoạt động DTHT (nếu có) được phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông chính khóa bắt buộc thuộc nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ nhà trường theo quy định của pháp luật và phải xuất phát từ nhu cầu của học sinh, người học. Một hoạt động phát sinh trong thực tiễn luôn tồn tại 2 mặt (tích cực và tiêu cực). Cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục phải có trách nhiệm đưa hoạt động phát sinh này vào để quản lý bằng việc ban hành quy định, chế tài và mục tiêu là tạo thuận lợi cho mặt tích cực phát triển và loại bỏ mặt tiêu cực, mang tính thương mại hóa; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của học sinh, người học theo quy định của pháp luật.

Trong những năm qua, Bộ GD-ĐT đã ban hành các quy định để quản lý DTHT trên phạm vi toàn quốc (từ Quyết định số 03/2007/QĐ-BGDDT ngày 30/01/2007 đến Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 có hiệu lực hiện hành), trên cơ đó UBND các tỉnh (cơ quan quản lý NN về giáo dục ở địa phương) ban hành các quy định, cụ thể hóa để quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh; đối với tỉnh Ninh Thuận, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 về quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh (Quyết định 62).

Quy định quản lý DTHT đã đề cập một cách chi tiết về nguyên tắc, các điều kiện, yêu cầu đối với tổ chức cá nhân tham gia hoạt động DTHT khi phát sinh nhu cầu từ phía người học, cũng như vai trò, trách nhiệm của các cấp quản lý giáo dục từ Sở GD-ĐT đến phòng GD-ĐT, nhà trường, giáo viên, học sinh (người học). Cha mẹ học sinh, cá nhân, tổ chức hoạt động DTHT; đồng thời cũng quy định vai trò, trách nhiệm của các cấp quản lý hành chính nhà nước từ tỉnh, huyện, thành phố đến xã, phường nhằm quản lý hiệu quả hoạt động phát sinh này; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh trong DTHT.

Các cơ quan quản lý giáo dục trong tỉnh đã triển khai thực hiện Thông tư 17 của Bộ GD&ĐT, Quyết định 62 của tỉnh. Cụ thể:

* Đối với Sở GD-ĐT

- Ngay sau khi Ủy Ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 về quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, có hiệu lực từ ngày 01/11/2012 (thay thế Quyết định số 265/2007/QĐ-UBND ngày 17/10/2007); Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện trên phạm vi toàn ngành thuộc các cấp học, ngành học (có sự tham dự của lãnh đạo UBND các huyện, thành phố PR-TC).

- Sở GD-ĐT ban hành các văn bản hướng dẫn quy trình, thủ tục cấp giấy phép DTHT trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức thẩm định hồ sơ, điều kiện và cấp giấy phép DTHT thuộc chương trình, đổi tượng đối với cấp THPT.

- Tăng cường, bổ sung kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra về DTHT để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

* Đối với Phòng GD-ĐT các huyện, thành phố

- Tham mưu với UBND huyện, tp tổ chức triển khai quy định về quản lý DTHT của tỉnh đến các đơn vị, trường học trong phạm vi quản lý. Các điểm mới so với các quy định trước đây về điều kiện khi cấp giấy phép,...Quyết định của UBND huyện, tp ủy quyền thực hiện việc cấp giấy phép DTHT thuộc chương trình THCS cho Trưởng phòng GD-ĐT.

- Tổ chức thẩm định hồ sơ, điều kiện và cấp giấy phép DTHT thuộc chương trình và đổi tượng đối với cấp THCS.

- Tăng cường, bổ sung kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra về DTHT để nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý.

* Đối với các nhà trường

- Tổ chức triển khai, quán triệt sâu kỹ trong toàn thể CB, GV, CNV, HS, cha mẹ học sinh về quy định quản lý DTHT, đặc biệt là quyền và trách nhiệm của Cha mẹ học sinh khi phát sinh nhu cầu học thêm của học sinh (nguyên tắc: mang tính tự nguyện của học sinh và được sự đồng ý của Cha mẹ, đồng thời tham gia quản lý, giám sát việc học thêm của con em mình,...).

- Quản lý, kiểm tra, thẩm định các điều kiện liên quan đến cán bộ, giáo viên do nhà trường quản lý tham gia dạy thêm trong và ngoài nhà trường.

* Đối với chính quyền các cấp (huyện, tp, xã, phường)

- UBND các huyện, thành phố đã có những quán triệt và chỉ đạo (bằng các văn bản) đến phòng GD-ĐT, các nhà trường, UBND xã, phường trên địa bàn quản lý tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để quy định về quản lý DTHT của tỉnh.

- UBND xã, phường cũng đã phối hợp với phòng GD-ĐT trong việc tổ chức thẩm định các điều kiện, thủ tục cấp giấy phép DTHT ngoài nhà trường trên địa bàn.

- Phối hợp với Đoàn thanh tra của Sở GD-ĐT trong công tác Thanh tra trên diện rộng về DTHT.

* Các cơ quan, ngành liên quan (Phát thanh, truyền hình, Báo, Đài địa phương)

Đài PTTH tỉnh, Đài phát thanh tp Phan Rang-TC; Báo Ninh Thuận,... đã tham gia tuyên truyền, phổ biến quy định quản lý DTHT của UBND tỉnh trên phạm vi toàn tỉnh.
kt

2. Thực trạng của quá trình quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi của Thông tư 17

2.1. Tình hình cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm học thêm (05 năm)

2.1.1 Chương trình THPT (Sở GD-ĐT cấp giấy phép)

a) Việc cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm học thêm trong nhà trường:

- Số hồ sơ xin được cấp phép: 71

- Số hồ sơ được cấp phép: 71

b) Việc cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm học thêm ngoài nhà trường:

- Số hồ sơ xin được cấp phép: 208

- Số hồ sơ được cấp phép: 208

2.1.2 Chương trình THCS (Phòng GDĐT cấp giấy phép)

a) Việc cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm học thêm trong nhà trường:

- Số hồ sơ xin được cấp phép: 35

- Số hồ sơ được cấp phép: 35

b) Việc cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm học thêm ngoài nhà trường:

- Số hồ sơ xin được cấp phép: 113

- Số hồ sơ được cấp phép: 113

2.2. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động quản lý dạy thêm học thêm và xử lý vi phạm dạy thêm học thêm

a) Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; quyết định thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra; kết quả thanh tra, kiểm tra và các hình thức xử lý vi phạm:

*** Kế hoạch thanh tra:**

Thanh tra Sở GDĐT đưa vào kế hoạch nhiệm vụ thanh tra giáo dục 01 cuộc/năm học trên diện rộng về quản lý DTHT nhằm chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong DTHT.

- Kế hoạch số 140/KH-TTr ngày 05/12/2011 về công tác thanh tra giáo dục năm 2012
- Kế hoạch số 209/KH-TTr ngày 12/12/2012 về công tác thanh tra giáo dục năm 2013
- Kế hoạch số 44/KH-TTr ngày 10/12/2013 về công tác thanh tra giáo dục năm 2014
- Kế hoạch số 192/KH-TTr ngày 05/11/2014 về công tác thanh tra giáo dục năm 2015
- Kế hoạch số 41/KH-TTr ngày 16/12/2015 về công tác thanh tra giáo dục năm 2016
- Kế hoạch số 72/KH-TTr ngày 15/12/2016 về công tác thanh tra giáo dục năm 2017
- Kế hoạch số 30/KH-TTr ngày 07/12/2017 về công tác thanh tra giáo dục năm 2018

*** Quyết định thành lập đoàn thanh tra:**

- Quyết định số 53/QĐ-SGDĐT ngày 20/02/2013 của SGDĐT về việc tiến hành thanh tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các đơn vị, trường học, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 11/QĐ-SGDĐT ngày 07/01/2014 của SGDĐT về việc tiến hành thanh tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các đơn vị, trường học, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 19/QĐ-SGDĐT ngày 14/01/2015 của SGDĐT về việc tiến hành thanh tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các đơn vị, trường học, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 108/QĐ-SGDĐT ngày 24/11/2015 của SGDĐT về việc tiến hành thanh tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các đơn vị, trường học, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 819/QĐ-SGDĐT ngày 04/11/2016 của SGDĐT về việc tiến hành thanh tra việc quản lý thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các nhà trường; tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 833/QĐ-SGDDT ngày 24/11/2017 của Sở GD-ĐT về tiến hành thanh tra quản lý hoạt động DTHT của 06 đơn vị trường THCS, THPT và các cá nhân, tổ chức được cấp giấy phép DTHT ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh.

*** Kết luận thanh tra:**

Trong 05 năm đã ban hành 05 kết luận thanh tra về hoạt động DTHT trên địa bàn quản lý của tỉnh. Cụ thể:

- Kết luận thanh tra số 804/KL-SGDDT ngày 27/5/2013 của Sở GDĐT về về dạy thêm, học thêm năm học 2012-2013.

- Kết luận thanh tra số 524/KL-SGDDT ngày 14/4/2014 của Sở GDĐT về về dạy thêm, học thêm năm học 2013-2014.

- Kết luận thanh tra số 423/KL-SGDDT ngày 18/3/2015 của Sở GDĐT về dạy thêm, học thêm của các đơn vị, trường học, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Kết luận thanh tra số 108/KL-SGDDT ngày 20/01/12/2016 của Sở GDĐT về về dạy thêm, học thêm năm học 2015-2016.

- Kết luận thanh tra số 2491/KL-SGDDT ngày 30/12/2016 của Sở GDĐT về quản lý thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các nhà trường; tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Kết luận thanh tra số 3238/KL-SGDDT ngày 26/12/ 2017 của Sở GDĐT về quản lý thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm của các nhà trường; tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

*** Về Kết quả thanh tra, kiểm tra và hình thức xử lý vi phạm:**

Tổng số cuộc thanh tra đã tiến hành: 06 cuộc.

Ưu điểm:

Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nói chung đã đưa hoạt động DTHT vào để quản lý, xây dựng các quy tắc, quy định, chế tài, thanh tra, kiểm tra, giám sát,... nhằm loại bỏ triệt để mặt tiêu cực, thương mại hóa trong hoạt động DTHT.

Sở GDĐT đã quán triệt, tổ chức thanh, kiểm tra quản lý hoạt động dạy thêm học thêm, quản lý học sinh ngoài giờ học ở trường có thu tiền. Thông qua việc phối hợp với chính quyền địa phương (UBND của 65 xã, phường, thị trấn) để giám sát hoạt động DTHT ngoài nhà trường và quản lý học sinh ngoài giờ học ở trường nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh, trẻ em (văn bản số 39/TTr ngày 23/11/2015 của Thanh tra Sở).

Các đơn vị được cấp phép DTHT trong nhà trường cơ bản thực hiện đảm bảo quy định về cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, công tác an ninh, an toàn, đúng thời gian, và hồ sơ, quản lý thu chi.

Việc quản lý cán bộ, giáo viên tham gia DTHT tại các địa điểm được cấp giấy phép DTHT ngoài nhà trường (cấp trung học) và quản lý cháu ngoài giờ học ở trường (cấp tiểu học) cơ bản các nhà trường đều có thiết lập hồ sơ, theo dõi. Tổ chức kiểm tra, phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra và sau đợt kiểm tra có báo cáo kiểm tra, lưu trữ hồ sơ liên quan.

Các điểm tổ chức DTHT được thanh tra cơ bản tuân thủ các quy định theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT, Quyết định 62/2012/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn, quán triệt về tổ chức DTHT của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Trong đó, thực hiện đúng quy định các nội dung như: đảm bảo các yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, vệ sinh, an toàn; dạy đúng theo thời khóa biểu đăng ký; không dạy trước 7 giờ và sau 20 giờ trong ngày; mức thu học phí dạy thêm được thỏa thuận, phù hợp.

Hạn chế, tồn tại:

Các đơn vị được thanh tra (kể cả đơn vị không tổ chức DTHT trong nhà trường) chưa có đầy đủ thông tin về phát sinh nhu cầu DTHT từ phía người học (học sinh) để làm cơ sở

pháp lý mang tính khách quan, khoa học để quản lý đơn vị nói chung và quản lý DTHT trong và ngoài nhà trường (chủ yếu sử dụng thông tin từ người dạy để quản lý).

Chưa thực hiện việc khảo sát nhu cầu học sinh về DTHT ngày từ đầu năm học để có đầy đủ thông tin về phát sinh nhu cầu DTHT nhằm xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức DTHT hiệu quả (số môn học phát sinh nội dung học thêm? Nguyên nhân, lý do? Số lượng học sinh tham gia học? Nội dung môn cần học thêm? Thời gian học? Học phí phải đóng...). Đồng thời, thông qua đó để nắm bắt thông tin phục vụ công tác quản lý đối với đội ngũ giáo viên của nhà trường tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; học sinh của trường tham gia học thêm đối với giáo viên trường khác; tần suất tối đa, tối thiểu số môn học thêm/tuần, số buổi/tuần của học sinh, các áp lực khác có thể xuất hiện đối với học sinh (sức khỏe, thời gian, ...) và có được thông tin để cung cấp, trao đổi với phụ huynh học sinh và các giáo viên đứng lớp.

Việc theo dõi, kiểm tra của Hiệu trưởng các nhà trường đối với đội ngũ giáo viên, học sinh thuộc phạm vi quản lý tham gia các điểm DTHT ngoài nhà trường chưa thật sự sâu sát, chặt chẽ; sự phối hợp với chính quyền địa phương (phường, xã, thị trấn) nơi trường đóng thiếu sự đồng bộ, chưa thường xuyên.

Trách nhiệm giải trình nhà nước của Hiệu trưởng các nhà trường về DTHT thuộc đối tượng quản lý và trên địa bàn với Chính quyền, Hội đồng nhân dân ở địa phương (xã, phường, huyện), hầu như chưa được thực hiện.

Tình trạng tổ chức DTHT ngoài nhà trường thuộc cấp trung học (THCS, THPT) khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép DTHT.

Tình trạng người đủ điều kiện đứng tên trên hồ sơ xin mở điểm DTHT ngoài nhà trường chỉ để đảm bảo trên danh nghĩa pháp lý. Các yêu cầu khác khi đi vào hoạt động do chính các GV đang giảng dạy tại các trường công lập thực hiện (CSVC là nhà của GV, hình thành đơn xin học thêm, thời khóa biểu, nội dung dạy, thu, quản lý học phí,...).

Các đơn vị, cá nhân tổ chức DTHT trong và ngoài nhà trường (được cấp phép) chưa thực hiện việc kiểm tra, đánh giá người học trong quá trình học và trước khi kết thúc để biết được kết quả, chất lượng DTHT.

Phản kê hoạch chương trình dạy thêm của giáo viên tại các điểm DTHT còn chung chung, chưa xác định nội dung cần thêm, chỉ ghi cung cỏ, nâng cao kiến thức (*Theo quy định kê hoạch chương trình dạy thêm phải do người được cấp phép xây dựng, xác định tính pháp lý, pháp luật, giáo viên tham gia dạy thêm tại các điểm chỉ thực hiện soạn giảng theo kê hoạch chương trình đã xây dựng*).

Tình trạng không niêm yết, công khai giấy phép, thời khóa biểu, danh sách học sinh, mức thu; số lượng học sinh học thêm vượt số lượng đăng ký, thiếu đơn xin học thêm của học sinh, dạy thêm đối với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan khá phổ biến.

Cấp Tiểu học xuất hiện loại hình “quản lý các cháu ngoài giờ học chính khóa ở trường tại nhà” theo nguyện vọng của cha mẹ học sinh.

- Hình thức xử lý vi phạm

+ Phê bình và rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra các sai phạm về DTHT nhưng chưa phát sinh tiêu cực như chưa được cấp phép nhưng vẫn mở lớp DTHT, còn dạy học sinh trên lớp chính khóa, chưa có danh sách học sinh học thêm,... Nếu tiếp tục tái phạm sẽ xử lý bằng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

+ Yêu cầu ngừng việc tổ chức DTHT vì đang trong thời gian thi hành kỷ luật khiếu trách liên quan đến DTHT (01 trường hợp).

+ Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục theo Nghị định 138/2013/NĐ-CP đối với 06 trường hợp bằng hình thức phạt tiền với tổng số tiền đã nộp là 27.000.000 đồng với lý do tổ chức dạy thêm khi chưa được cấp phép.

b) Công tác phối hợp với các ban, ngành liên quan trong tổ chức thanh tra, kiểm tra nội dung, chương trình dạy thêm học thêm trên địa bàn

- Ngày 20/02/2012, Thanh tra Sở có văn bản 06/TTr gửi Ủy ban nhân dân thành phố, thị trấn Khánh Hải và UBND của 09 phường thuộc thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. UBND các phường, thị trấn đã khảo sát 186 điểm có mở lớp DTHT và quản lý HS (trước thời điểm tiến hành thanh tra có dạy thêm). Trong đó thuộc chương trình THPT 49 điểm; THCS 92 điểm; Quản lý HS tiểu học 45 điểm.

- Năm 2015, Thanh tra Sở đã làm việc trực tiếp với 03 đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (Thị Trấn Tân Sơn, xã Quảng Sơn, xã Lâm Sơn thuộc huyện Ninh Sơn).

- Quá trình thanh tra đã có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền các phường, thị trấn đến tận các khu phố để khảo sát, cập nhật về thực trạng DTHT ngoài nhà trường theo địa bàn hành chính.

c) Tình hình chấp hành các quy định đối với các trường hợp không được dạy thêm quy định tại Điều 4 Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND

- Về cơ bản, trong 05 năm thực hiện quyết định 62 về quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh, các đơn vị, nhà trường, tổ chức và cá nhân đảm bảo chấp hành Quy định về các trường hợp không được dạy thêm (Điều 4).

- Tuy nhiên vẫn còn những cá nhân vi phạm khoản 4 (tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường với học sinh dạy chính khóa khi chưa có sự đồng ý của Hiệu trưởng, mở lớp DTHT tại nhà).

3. Đánh giá tác động của Thông tư 17/2012/TT-BGDDT trong quá trình thực hiện

3.1. Đánh giá hiệu quả thực hiện

Hoạt động DTHT trên địa bàn toàn tỉnh về cơ bản đã được quản lý, kiểm soát theo quy định, đã hạn chế được các hiện tượng tiêu cực và bảo vệ quyền, lợi ích của người học.

Tuy nhiên vẫn còn những hạn chế, tồn tại, vi phạm chưa được xử lý triệt để hoặc bộc lộ sơ hở, bất cập khi quy định được áp dụng trong thực tiễn:

- Tình trạng tổ chức DTHT ngoài nhà trường thuộc cấp trung học (THCS, THPT) không có giấy phép (Giáo viên các môn học mở tại nhà).

- Tình trạng người đủ điều kiện đứng tên trên hồ sơ xin mở điểm DTHT ngoài nhà trường chỉ để đảm bảo trên danh nghĩa pháp lý. Các yêu cầu khác khi đi vào hoạt động do chính các GV đang giảng dạy tại các trường công lập thực hiện (CSVC là nhà của GV, hình thành đơn xin học thêm, thời khóa biểu, quản lý học phí thu,... đến nội dung dạy và hầu như không có thời gian kết thúc).

- Tình trạng một người đứng tên hồ sơ xin cấp phép cho nhiều người (GV) mở lớp DTHT tại nhà khá phổ biến (một nhà được xác định là một điểm).

- Cấp Tiểu học xuất hiện loại hình “quản lý các cháu ngoài giờ học chính khóa ở trường tại nhà” theo nguyện vọng của cha mẹ học sinh.

- Trách nhiệm giải trình nhà nước về quản lý DTHT trên địa bàn quản lý hành chính (xã, phường, huyện, tp) đối với người đứng đầu (Hiệu trưởng) các cơ sở giáo dục công lập với Chính quyền và nhân dân ở từng địa phương là chưa được thể hiện rõ.

- Việc theo dõi, kiểm tra của Hiệu trưởng các nhà trường đối với đội ngũ giáo viên, học sinh thuộc phạm vi quản lý tham gia các điểm DTHT ngoài nhà trường chưa thật sự sâu sát, chặt chẽ; sự phối hợp với chính quyền địa phương (phường, xã, thị trấn) nơi trường đóng thiếu sự đồng bộ, chưa thường xuyên.

3.2. Đánh giá tác động đối với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Với học sinh: Việc thực hiện Quyết định 62, giúp học sinh tự giác nâng cao ý thức tự học để hiểu bài giảng trên lớp trong chương trình chính khóa; chủ động cân nhắc môn học thêm khi phát sinh nhu cầu để giảm áp lực về thời gian, tiền bạc. Tăng cường tính khách quan dân chủ trong giám sát bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp về học tập của mình.

- Với giáo viên: Việc thực hiện Quyết định 62 góp phần nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện giảng dạy, giáo dục các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông cho học sinh học chính khóa trên lớp. Tạo ra quy định, chế tài quản lý để không xảy ra tình trạng DTHT tràn lan mang tính thương mại hóa giáo dục. Chấp hành đúng các quy định khi tham gia dạy thêm.

- Với cán bộ quản lý giáo dục các cấp: Tăng cường hành lang pháp lý giúp cán bộ quản lý giáo dục các cấp nâng cao hiệu lực hiệu quả đối với các chủ thể quản lý (tổ chức lớp, giáo viên, học sinh,...) trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cả chính khóa trên lớp và DTHT khi phát sinh nhu cầu. Quản lý, chứng nhận, chứng thực các điều kiện theo quy định trong quy trình, thủ tục cấp giấy phép DTHT đối với cấp trung học.

3.3. Đánh giá sự tham gia của chính quyền địa phương (huyện, xã) đối với công tác quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn quản lý

- Với cấp huyện: Trên cơ sở tham mưu trực tiếp của các phòng GDĐT huyện, tp, Chính quyền địa phương cấp huyện đã ban hành các văn bản, quy định, chỉ đạo hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định 62 về quản lý DTHT thuộc địa bàn. Phối hợp với Sở GD-ĐT thanh tra chuyên ngành về DTHT trên địa bàn.

- Với cấp xã, phường: Kết hợp với phòng GD-ĐT huyện tổ chức thẩm định, chứng thực, chứng nhận theo quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép DTHT ngoài nhà trường trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các đoàn thanh tra của Sở GD-ĐT, đoàn kiểm tra của phòng GDĐT trong công tác thanh tra, kiểm tra về DTHT thuộc địa bàn quản lý.

3.4. Đánh giá vai trò quản lý nhà nước của Phòng/Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác quản lý dạy thêm học thêm

- Với Phòng GDĐT: Các phòng GDĐT huyện, tp đã tổ chức triển khai, quán triệt quyết định 62 và các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, tp về quản lý DTHT đến các đơn vị, trường thuộc các cấp học trực thuộc; thực hiện quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép DTHT trong và ngoài nhà trường thuộc thẩm quyền; tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động DTHT trên địa bàn.

- Với Sở GD-ĐT: Tổ chức chỉ đạo, triển khai, quán triệt Quyết định 62 và các văn bản hướng dẫn về quản lý DTHT đến các đơn vị, trường học, tổ chức, cá nhân trên phạm vi toàn ngành bằng nhiều các hình thức phong phú, linh hoạt (văn bản, giao ban, hội nghị và kênh thông tin truyền thông Báo, Đài phát thanh, truyền hình,...); thực hiện quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép DTHT trong và ngoài nhà trường thuộc thẩm quyền; tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý, chấn chỉnh hoạt động DTHT trên địa bàn tỉnh; sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động DTHT trong các năm học; thực hiện trách nhiệm giải trình, trả lời chất vấn trước Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh khi có yêu cầu.

3.5. Đánh giá, phân tích những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện các quyết định trên

- Nhận thức của chủ thể quản lý và dạy thêm (chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức của ngành giáo dục) về bản chất, ý nghĩa và thực trạng của hoạt động DTHT là chưa đầy đủ và thông suốt. Có thể nói hoạt động DTHT có phát huy mặt tích cực hay tạo ra tiêu cực, lạm dụng, thương mại hóa giáo dục đều do chủ thể này quyết định. Các vấn đề nhận thức đó là:

+ Hoạt động DTHT thuộc chương trình giáo dục phổ thông không phải là nhiệm vụ được cấp quản lý Nhà nước về giáo dục giao trách nhiệm cho cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường, cơ sở giáo dục công lập nói chung, nhà giáo thực hiện (Luật Giáo dục; Điều lệ nhà trường, cơ sở giáo dục không điều chỉnh về quyền, nghĩa vụ, nhiệm vụ liên quan đến).

DTHT). Mà nhiệm vụ được giao và hưởng lương là quản lý và thực hiện chương trình GDPT chính khóa trên lớp trong nhà trường theo năm học.

+ Hoạt động DTHT (nếu có) chỉ là hoạt động phát sinh xuất phát từ nhu cầu của học sinh, người học. Một hoạt động phát sinh trong thực tiễn luôn tồn tại 2 mặt (tích cực và tiêu cực, hạn chế). Trách nhiệm của Cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục phải đưa hoạt động phát sinh này vào để quản lý: bằng việc ban hành quy định, chế tài quản lý và mục tiêu là tạo thuận lợi cho mặt tích cực phát triển và loại bỏ mặt tiêu cực, mang tính thương mại hóa; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của học sinh, người học theo quy định của pháp luật. Tổ chức, cá nhân (hưởng lương từ ngân sách nhà nước) khi tham gia hoạt động này phải tuân thủ đầy đủ các quy định đã được cấp quản lý có thẩm quyền ban hành, nếu không đáp ứng được cũng có nghĩa là các hành vi, yếu tố của mặt tiêu cực sẽ phát sinh, phát triển!.

+ Giữa nhiệm vụ được Nhà nước giao giáo dục chính khóa trong nhà trường và hoạt động phát sinh DTHT có mối liên hệ một cách logic và theo nguyên tắc tỉ lệ nghịch: Nhiệm vụ chính được giao thực hiện tốt, hiệu quả ngày càng cao thì sẽ không phát sinh hoạt động DTHT hoặc nếu có cũng tập trung vào những đam mê thích thú riêng, sâu hơn về khoa học, nhân cách, truyền cảm hứng sáng tạo từ người thầy và khi đó tư duy, thái độ, động cơ tự nghiên cứu, tự học tập để hiểu biết, khám phá, phục vụ của học sinh sẽ là chủ đạo.

+ Tư tưởng *“học để thi, thi gì học nấy, thi sao học vậy (thi cử, điểm số và bệnh thành tích)* đã và đang thống soái và ngày càng ăn sâu vào trong mục tiêu giáo dục, mục đích học tập của đại bộ phận xã hội (học sinh, phụ huynh, người lớn) và một bộ phận không nhỏ cán bộ quản lý giáo dục, thầy cô giáo đang hiện thực hóa mục tiêu đó- thay vì giáo dục, học tập để làm người, để hiểu biết, lĩnh hội tri thức phục vụ, công hiến,...

+ Không quan tâm đến việc đo lường, định lượng kết quả hoạt động DTHT đem lại là gì (môn, nội dung chương trình đã thêm, thời gian bắt đầu-kết thúc, đối tượng, kết quả đánh giá, kiểm tra so với trước và sau học thêm,...). Hầu như chỉ thể hiện một cách vỡ đoán theo kiểu “DTHT đã góp phần tích cực vào nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, nâng cao tỷ lệ thi, tuyển,...” nhưng cụ thể là gì thì không có.

- Nhận thức của chủ thể học (học sinh) và cha mẹ của học sinh, người học về quyền, lợi ích và trách nhiệm của mình chưa đầy đủ trong thực hiện quy định về DTHT, kể cả mối liên hệ logic với thực hiện chương trình chính khóa trên lớp trong nhà trường.

- Vai trò tham gia quản lý của cơ quan hành chính nhà nước địa phương cấp Xã, Phường trực tiếp đối với các cơ sở, điểm tổ chức DTHT ngoài nhà trường thuộc địa bàn quản lý là chưa được xác lập đầy đủ và rõ trong Quyết định 62.

- Trách nhiệm giải trình nhà nước của người đứng đầu các cơ sở giáo dục, nhà trường về DTHT thuộc đối tượng quản lý và trên địa bàn với Chính quyền, Hội đồng nhân dân ở địa phương (xã, phường, huyện), hầu như chưa được thực hiện.

4. Những đề xuất kiến nghị, góp ý sửa đổi Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT

- Đưa vào phần Giải thích từ ngữ (Điều 2) nội dung về bản chất phát sinh của hoạt động DTHT và vai trò, sự cần thiết của cơ quan quản lý Nhà nước phải quản lý và hình thành chế tài để quản lý hoạt động phát sinh (như đã phân tích trên).

- Làm rõ phần Nguyên tắc thực hiện DTHT về kết quả DTHT mang lại trên cơ sở đo lường, định lượng gắn với nội dung, đối tượng, thời lượng,...một cách cụ thể (không nói chung chung).

- Đưa vào phần Tổ chức DTHT trong nhà trường thêm một khoản: Tổ chức DTHT trong nhà trường chỉ được thực hiện khi được cấp giấy phép theo quy định.

- Đưa vào phần Tổ chức DTHT ngoài nhà trường thêm một số khoản: Tổ chức DTHT ngoài nhà trường chỉ được thực hiện khi được cấp giấy phép theo quy định. Chấp hành đúng các quy định của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đặt điểm mở lớp DTHT về an ninh, trật tự, môi trường văn hóa, vệ sinh môi trường và các quy định khác về cấp giấy phép DTHT.

Chịu sự kiểm tra, giám sát của công dân, phụ trách khu phố, thôn và xã, phường; báo cáo, giải trình với Chính quyền UBND xã, phường (khi có yêu cầu).

- Bổ sung thêm điều về Điều kiện bảo đảm chất lượng DTHT về Nội dung chương trình, đánh giá đo lường kết quả cụ thể đối tượng DTHT. Theo các tiêu chí, chỉ số:

+ Nội dung dạy thêm phải tương ứng với nhu cầu của từng đối tượng.

+ Thời gian bắt đầu, kết thúc và kết quả đánh giá, kiểm tra về kiến thức kỹ năng và so sánh với trước, trong và sau học thêm phải được xác định cụ thể theo từng nhóm lớp.

+ Kết quả khác học sinh thu được từ học thêm .

- Thêm một Điều mới vào Chương IV Trách nhiệm quản lý dạy thêm học thêm về trách nhiệm của UBND xã, phường, thị trấn (ngay sau điều 17) với các khoản sau:

+ Chịu trách nhiệm quản lý hành chính đối với hoạt động DTHT ngoài nhà trường thuộc địa bàn theo các quy định của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh.

Tổ chức kiểm tra, phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục trong hoạt động thanh tra, kiểm tra hoạt động DTHT ngoài nhà trường thuộc địa bàn quản lý hành chính.

+ Yêu cầu người đứng đầu các cơ sở giáo dục công lập thuộc địa bàn quản lý hành chính nhà nước của địa phương, thực hiện trách nhiệm giải trình nhà nước về hoạt động DTHT trong và ngoài nhà trường nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh, người học trước nhân dân và cha mẹ học sinh.

+ Phối hợp với các cơ quan chức năng trong thực hiện quy định về hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép DTHT.

+ Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với UBND huyện, thành phố (qua phòng GD&ĐT) để tổng hợp).

- Sửa đổi khoản 4, Điều 17: Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động DTHT trên địa bàn quản lý.

- Bổ sung khoản 5 vào Điều 19 về Trách nhiệm của hiệu trưởng và người đứng đầu cơ sở giáo dục: Thực hiện trách nhiệm giải trình nhà nước trước nhân dân, cha mẹ học sinh (qua hoạt động của Chính quyền, Hội đồng nhân dân) theo địa bàn quản lý hành chính nhà nước về hoạt động DTHT.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT và Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND của tỉnh về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, hiện tại Ủy ban nhân dân tỉnh đã có kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDTrH;
- Vụ GD Tiểu học;
- Vụ GD Mầm non;
- GĐ, PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Trang Web của Sở;
- Lưu Vụ, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Anh Linh

